

Số: /HD-SGDĐT

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định mức thu học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND);

Căn cứ Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định cơ chế thu, sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND);

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn trình tự, hồ sơ, thủ tục, hạch toán kế toán và kiểm tra việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ năm học 2022-2023 trở đi, cụ thể như sau:

I. LẬP DỰ TOÁN, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT

1. Trình tự lập dự toán thu, chi

1.1. Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập thành lập Tổ giúp việc xây dựng dự toán thu, chi của từng khoản dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục (gồm đại diện Ban giám hiệu, tổ trưởng các tổ, kế toán). Tổ giúp việc xây dựng danh mục và dự toán thu, chi của từng khoản dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục trên cơ sở các căn cứ sau:

- Nội dung khoản thu và mức thu tối đa được quy định tại Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND.

- Theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục để thực hiện hoạt động dạy và học của các cấp học như quy định về dạy thêm; dạy kỹ năng sống; nghệ thuật; thể dục thể thao; ngoại ngữ, tin học; hoạt động trải nghiệm; dạy Ngoại ngữ của giáo viên người nước ngoài; Dạy Ngoại ngữ tự chọn lớp 1, lớp 2; Dạy Ngoại ngữ đối với trẻ mầm non; Hoạt động trải nghiệm ngoài chương trình chính khoá của nhà trường; Tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong trường phổ thông; Tổ chức thi khảo sát, thi đánh giá năng lực, thi thử,

luyện kỹ năng làm bài thi; Tiền ăn bán trú; Phục vụ ở bán trú; đồ dùng, dụng cụ, tài liệu (đối tượng, số tiết/buổi, số buổi/tháng, số đợt thi/năm...).

- Tình hình thực tế khả năng triển khai dịch vụ phục vụ của cơ sở giáo dục và điều kiện kinh tế xã hội của địa phương.

1.2. Thống nhất trong Hội đồng trường, Ban đại diện phụ huynh học sinh trường, thông báo tới tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường về dự thảo mức thu, mức chi, đối tượng thu, hình thức tổ chức huy động đóng góp. Xác định mức thu chi cụ thể, hợp lý, phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo dịch vụ phục vụ cho học sinh với chi phí tiết kiệm nhất theo Mẫu số 01.

2. Tổ chức lấy ý kiến của phụ huynh học sinh

Các cơ sở giáo dục tổ chức thông báo dự toán từng khoản thu chi các khoản thu, lấy ý kiến của phụ huynh học sinh vào đầu năm học. Giao giáo viên chủ nhiệm các lớp thông báo tới từng phụ huynh học sinh dự thảo thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và xin ý kiến bằng văn bản, ghi rõ đồng ý hay không đồng ý hoặc ý kiến khác theo Mẫu số 02.

Trường hợp phụ huynh vắng mặt thì gửi dự thảo các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục để xin ý kiến phụ huynh vào văn bản dự thảo và gửi lại cho giáo viên chủ nhiệm tổng hợp.

Những khoản phụ huynh không đồng ý hoặc đồng ý với mức khác, cơ sở giáo dục tiếp tục nghiên cứu, xem xét và điều chỉnh cho phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị; các ý kiến được phản ánh đầy đủ trong biên bản họp, làm cơ sở để cơ quan quản lý giáo dục thẩm định.

3. Lập hồ sơ trình thẩm định

Cơ sở giáo dục lập Tờ trình đề nghị phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục của năm học (những khoản phụ huynh nhất trí) gửi Phòng GD&ĐT huyện, thành phố (trường mầm non, tiểu học, THCS) và Sở GD&ĐT (trường THPT và Trung tâm GDNN-GDTX) theo Mẫu số 03.

Hồ sơ trình duyệt gồm:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục: Gồm bản gốc tờ trình và dự toán thu chi các khoản thu.

(2) Biên bản họp hội đồng trường, Ban đại diện phụ huynh học sinh trường về dự thảo các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học ... (Sở, phòng GD&ĐT kiểm tra bản gốc, lưu bản scan; cơ sở giáo dục lưu bản gốc).

(3) Biên bản họp phụ huynh học sinh từng lớp (Sở, phòng GD&ĐT kiểm tra bản gốc, lưu bản scan, cơ sở giáo dục lưu bản gốc).

4. Thẩm định, phê duyệt các khoản thu

Căn cứ vào điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, sự phù hợp giữa các cơ sở giáo dục trong cùng địa bàn, mặt bằng chung về thu nhập của người dân, theo phân cấp quản lý Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT nghiên cứu hồ sơ trình duyệt của các cơ sở giáo dục để phê duyệt mức thu cụ thể của từng khoản thu

(có trong danh mục và không vượt mức quy định tại Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND), biên bản thẩm định Mẫu số 04.

Trường hợp trong năm giá cả thị trường có biến động tăng hoặc giảm so với thời điểm duyệt đầu năm các cơ sở giáo dục trình duyệt điều chỉnh cho phù hợp.

Chậm nhất 3 ngày, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện công khai mức thu của từng khoản thu theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, niêm yết công khai trước bản tin, trên Website đơn vị và thông báo tới phụ huynh học sinh, làm cơ sở cho kiểm tra, giám sát.

5. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ

Hàng năm, căn cứ quy định nội dung chi tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quy định kèm theo Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022, các cơ sở giáo dục xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định. Quy chế phải quy định chi tiết cụ thể tất cả các nội dung chi, mức chi, tỷ lệ chi (cho người dạy, quản lý...) của từng dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục. Quy định cụ thể về thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tỷ lệ trích lập các quỹ phần chênh lệch thu chi (nếu có).

Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo công khai, dân chủ, thống nhất với tổ chức Công đoàn, làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện và thanh tra, kiểm tra theo quy định.

II. HẠCH TOÁN KẾ TOÁN VÀ QUYẾT TOÁN

1. Quy định về hạch toán

- Việc thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục được hạch toán trên hệ thống sổ sách kế toán của đơn vị theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp và thanh quyết toán theo quy định hiện hành. Mẫu chứng từ kế toán thực hiện theo Điều 3 Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính. Nội dung chi của từng khoản phải bảo đảm chứng từ, hoá đơn hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

- Cơ sở giáo dục được mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (theo quy định tại khoản 1 điều 23 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021). Lãi tiền gửi là nguồn thu của đơn vị thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ 5% trên doanh thu (quy định tại Khoản 5 Điều 3 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính).

- Hạch toán doanh thu (TK531) các khoản: dịch vụ tuyển sinh các cấp, sát hạch và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin; trông giữ xe; dạy thêm các môn văn hoá; dạy ngoại ngữ tự chọn lớp 1, lớp 2; dạy ngoại ngữ đối với trẻ mầm non; nhà ở ký túc xá, các cơ sở giáo dục hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi trực tiếp và nộp thuế theo quy định (nếu có). Kết thúc năm tài chính, phần chênh lệch thu lớn hơn chi được sử dụng 40% trích lập nguồn cải cách tiền lương và tỷ lệ các quỹ theo quy định.

- Hạch toán thu hộ chi hộ (TK338) các khoản còn lại trong danh mục được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với khoản thu Hỗ trợ tu sửa cơ sở vật chất, mua thiết bị dạy học

Cơ sở giáo dục triển khai huy động từ phụ huynh học sinh, có thể huy động bằng tiền, thiết bị, vật tư, vật liệu hoặc ngày công (mức huy động quy đổi không vượt quá quy định tại Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND).

Trường hợp cơ sở giáo dục triển khai bằng tiền và sử dụng số tiền thu được để thực hiện cải tạo sửa chữa hoặc mua sắm thiết bị thì thực hiện quy trình như quy định của nguồn ngân sách.

Trường hợp cơ sở giáo dục huy động bằng hiện vật (thiết bị, vật tư, vật liệu hoặc ngày công), do các phụ huynh học sinh tự triển khai thì thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Về nghĩa vụ thuế đối với các khoản thu

2.1. Đối với các khoản thu có tính chất thu hộ chi hộ không thuộc đối tượng chịu Thuế giá trị gia tăng (GTGT) và Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) gồm: Điện sử dụng điều hòa, bình nóng lạnh; Đưa đón học sinh; Dịch vụ phòng chống dịch bệnh, thiên tai theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; Tiền ăn bán trú; Phục vụ ở bán trú; Đồng phục; Dạy kỹ năng sống, nghệ thuật, thể dục thể thao, ngoại ngữ tin học; dạy ngoại ngữ của giáo viên người nước ngoài; Hoạt động trải nghiệm ngoài chương trình chính khoá của nhà trường; Tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong trường phổ thông; Dịch vụ ứng dụng chuyển đổi số trong phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh; Vệ sinh trường học; Nước uống; Tổ chức thi khảo sát, thi đánh giá năng lực, thi thử, luyện kỹ năng làm bài thi; Thẻ học sinh; Đồ dùng, dụng cụ, tài liệu; Đồ dùng bán trú; Hỗ trợ thuê máy vi tính học môn Tin học; Hỗ trợ tu sửa cơ sở vật chất, mua thiết bị dạy học

2.2. Đối với các khoản thu thuộc đối tượng nộp thuế giá trị gia tăng gồm: Dịch vụ Trông giữ xe.

Cơ sở giáo dục thực hiện hạch toán, quyết toán và nộp thuế GTGT bằng 5% trên doanh thu (*tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính*).

2.3. Đối với các khoản thu thuộc đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp

Gồm: Trông giữ xe; dạy thêm các môn văn hoá; dạy ngoại ngữ tự chọn lớp 1, lớp 2; dạy ngoại ngữ đối với trẻ mầm non; nhà ở ký túc xá; dịch vụ tuyển sinh các cấp, sát hạch và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

Trường hợp cơ sở giáo dục hạch toán được doanh thu trừ chi phí thực hiện tính thuế TNDN theo quy định tại Điều 5 và Điều 6 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ $\{(doanh\ thu - chi\ phí) \times\ thuế\ suất\}$. Tỷ lệ thuế suất là 20% (theo điều 11 của Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính).

Trường hợp hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động cung cấp dịch vụ kê khai nộp thuế tính theo tỷ lệ 2% trên

doanh thu cung cấp dịch vụ (điểm c khoản 5 Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ).

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị, cơ sở giáo dục thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 8, quy định kèm theo Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND.

(Chi tiết mẫu biểu báo cáo tại phụ lục)

2. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm toàn diện về việc triển khai các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục của đơn vị trước cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định tại Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND.

Các cơ sở giáo dục tuyên truyền, phổ biến và thực hiện công khai thu, chi và quyết toán các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục theo các quy định hiện hành; Phối hợp với ngân hàng thương mại ở địa phương để các phụ huynh học sinh thực hiện các khoản đóng góp qua ngân hàng (theo Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang).

Yêu cầu các cơ sở giáo dục nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Sở GD&ĐT để xem xét, phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh ;
- Các ban của HĐND tỉnh ;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính; KBNN các huyện, thành phố;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Các phòng Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Các cơ sở giáo dục;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Tạ Việt Hùng

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

HỌP HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ BAN ĐẠI DIỆN PHỤ HUYNH HỌC SINH TRƯỜNG
Về việc lấy ý kiến dự thảo các khoản thu dịch vụ phục vụ,
hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường năm học

Hôm nay, ngày tháng năm, tại

I. Thành phần tham gia gồm:

1. Hội đồng trường.....
2. Ban đại diện phụ huynh học sinh trường

Tiến hành thảo luận lấy ý kiến của tập thể Hội đồng trường và Ban đại diện phụ huynh trường về các nội dung sau đây:

II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, nội dung và mức thu:

(Ghi chú: Đây là mẫu, các cơ sở giáo dục có nội dung nào thì ghi cụ thể nội dung đó, nội dung nào không có thì xóa dòng)

Cột thời gian thu, các đơn vị quy định chi tiết khoản nào thu theo tháng, khoản nào thu theo kỳ, khoản nào thu theo năm tùy theo tính chất dịch vụ và giãn thu cho đảm bảo khả năng đóng góp của phụ huynh)

Đại diện trường... trình bày dự toán thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và dự kiến mức thu như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Dự kiến Mức thu	Ghi chú: Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm; thu vào tháng mấy trong năm
1	Dịch vụ tuyển sinh các cấp		Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị	Theo quy định của Sở GD&ĐT
	- Xét tuyển	Đồng/học sinh/đợt xét		
	- Thi tuyển sinh	Đồng/học sinh/kỳ thi		
2	Điện sử dụng điều hòa, bình nóng lạnh	Đồng/học sinh/tháng	Theo thực tế	Thu theo tháng
3	Đưa đón học sinh	Đồng/học sinh/tháng	Theo thực tế	Thu theo tháng

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Dự kiến Mức thu	Ghi chú: Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm; thu vào tháng mấy trong năm
4	Dịch vụ phòng chống dịch bệnh, thiên tai theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền	Đồng/học sinh/năm học	Theo thực tế	Theo thực tế phát sinh
5	Sát hạch và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	Đồng/học sinh/kỳ thi	Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị	Theo thời gian tổ chức thi
6	Trông giữ xe	Đồng/xe/tháng	Theo quy định của UBND tỉnh	Thu theo học kỳ, thu vào tháng
7	Tiền ăn bán trú	Đồng/học sinh/ngày	25	Thu theo từng tháng
8	Phục vụ bán trú			
	- Thuê người nấu ăn, phục vụ	Đồng/học sinh/tháng	100	Thu theo từng tháng
	- Quản lý học sinh bán trú	Đồng/học sinh/tháng	140	Thu theo từng tháng
9	Dạy thêm			
	- Dạy thêm các môn văn hóa	Đồng/tiết/học sinh	10	Thu theo tháng; ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/hs
	- Dạy kỹ năng sống; nghệ thuật; thể dục thể thao; ngoại ngữ, tin học	Đồng/tiết/học sinh	10	Thu theo tháng; ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/hs
	- Dạy Ngoại ngữ của giáo viên người nước ngoài	Đồng/tiết/học sinh	30	Thu theo tháng; ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/hs
10	Dạy Ngoại ngữ tự chọn lớp 1, lớp 2	Đồng/tiết/học sinh	10	Thu theo tháng, ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/hs
11	Dạy Ngoại ngữ đối với trẻ mầm non	Đồng/tiết/trẻ	10	Thu theo tháng, ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/trẻ
12	Nhà ở ký túc xá	Đồng/học sinh/tháng	150	Thu theo học kỳ, thu vào tháng
	Đồng phục	Đồng/học sinh/năm học		Thu theo năm, , quy định cụ thể số lượng/1 học sinh/năm học
	- Áo cộc tay	Đồng/chiếc	100	

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Dự kiến Mức thu	Ghi chú: Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm; thu vào tháng mấy trong năm
13	- Áo dài tay; áo Đoàn	Đồng/chiếc	110	
	- Áo khoác mùa đông	Đồng/chiếc	185	
	- Bộ Thể dục thể thao Trung học cơ sở và Trung học phổ thông và đồng phục Mầm non, Tiểu học	Đồng/bộ	150	
14	Hoạt động trải nghiệm ngoài chương trình chính khoá của nhà trường; Tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong trường phổ thông	Đồng/học sinh/năm học	300	Theo thực tế
15	Dịch vụ ứng dụng chuyển đổi số trong phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh	Đồng/học sinh/tháng	20	Ghi rõ dịch vụ gì?
16	Vệ sinh trường học	Đồng/học sinh/tháng	14	Thu theo học kỳ, thu vào tháng...
17	Nước uống	Đồng/học sinh/tháng	6	Thu theo học kỳ, thu vào tháng...
18	Tổ chức thi khảo sát, thi đánh giá năng lực, thi thử, luyện kỹ năng làm bài thi			Theo thời gian thực tế tổ chức thi
	Thi tự luận	Đồng/môn thi/lần thi	17	
	Thi trắc nghiệm	Đồng/môn thi/lần thi	9	
	Thi kết hợp tự luận và trắc nghiệm	Đồng/môn thi/lần thi	12	
19	Thẻ học sinh	Đồng/học sinh/năm học	20	Thu theo năm, thu vào tháng...
20	Đồ dùng bán trú:			Thu theo năm, thu vào tháng...
	- Trang bị đầu cấp	Đồng/học sinh/cấp học	375	

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Dự kiến Mức thu	Ghi chú: Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm; thu vào tháng mấy trong năm
	- Trang bị hàng năm	Đồng/học sinh/năm học	100	
21	Đồ dùng, dụng cụ, tài liệu	Đồng/học sinh/năm học	300	Thu theo năm, thu vào tháng...
22	Hỗ trợ tu sửa cơ sở vật chất, mua thiết bị dạy học	Đồng/học sinh/năm học	200	Thu theo năm, thu vào tháng...
23	Hỗ trợ thuê máy vi tính học môn Tin học (những cơ sở giáo dục chưa đủ máy tính; chỉ áp dụng trong 2 năm học 2022-2023 và 2023-2024)	Đồng/học sinh/tháng	15	Thu theo năm, thu vào tháng...

(Kèm theo các bản dự toán chi tiết thu chi từng khoản)

III. Các ý kiến

.....

IV. Kết luận

Sau khi nghe đại diện lãnh đạo trình bày và nghiên cứu dự toán chi tiết thu chi các khoản thu năm học, các đại biểu cho ý kiến, kết quả tổng hợp như sau:

- Đồng ý các nội dung trên: *số ý kiến/số có mặt*, chiếm tỷ lệ.....% .
- Không đồng ý (*ghi rõ nội dung và số ý kiến không đồng ý*):.....
- Ý kiến khác (*ghi rõ nội dung ý kiến khác*): *số ý kiến/số có mặt*, chiếm tỷ lệ.....% .

Cuộc họp kết thúc hồi giờ, ngày..... thángnăm và thông qua các đại biểu./.

CÁC THÀNH VIÊN
BAN ĐẠI DIỆN PHỤ HUYNH HS TRƯỜNG

CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CQ.....
TRƯỜNG:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP PHỤ HUYNH HỌC SINH LỚP.....

Về việc lấy ý kiến dự thảo các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường năm học

Hôm nay, ngày tháng năm, tại trường.....

Tiến hành họp phụ huynh học sinh lớp.....

Thành phần tham gia gồm:

Giáo viên chủ nhiệm lớp.....

Phụ huynh học sinh tham gia gồm:.....phụ huynh

Các phụ huynh vắng gồm: (Chúng tôi gửi bản dự thảo các khoản thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục để có ý kiến bằng văn bản riêng)

Hội nghị nhất trí cử Ông (Bà) làm thư ký Hội nghị.

Nội dung: thảo luận lấy ý kiến của các phụ huynh học sinh lớpvề dự thảo các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường năm học

Tiến hành thảo luận lấy ý kiến của phụ huynh học sinh về các nội dung sau đây:

1. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, nội dung và mức thu:

(Ghi chú: Đây là mẫu, các cơ sở giáo dục có nội dung nào thì ghi cụ thể nội dung đó, nội dung nào không có thì xóa dòng)

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Dự kiến Mức thu	Ghi chú: Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm; thu vào tháng mấy trong năm
1	Dịch vụ tuyển sinh các cấp		Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị	Theo quy định của Sở GD&ĐT
	- Xét tuyển	Đồng/học sinh/đợt xét		
	- Thi tuyển sinh	Đồng/học sinh/kỳ thi		
2	Điện sử dụng điều hòa, bình nóng lạnh	Đồng/học sinh/tháng	Theo thực tế	Thu theo tháng
3	Đưa đón học sinh	Đồng/học sinh/tháng	Theo thực tế	Thu theo tháng

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Dự kiến Mức thu	Ghi chú: Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm; thu vào tháng mấy trong năm
4	Dịch vụ phòng chống dịch bệnh, thiên tai theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền	Đồng/học sinh/năm học	Theo thực tế	Theo thực tế phát sinh
5	Sát hạch và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	Đồng/học sinh/kỳ thi	Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị	Theo thời gian tổ chức thi
6	Trông giữ xe	Đồng/xe/tháng	Theo quy định của UBND tỉnh	Thu theo học kỳ, thu vào tháng
7	Tiền ăn bán trú	Đồng/học sinh/ngày	25	Thu theo từng tháng
8	Phục vụ bán trú			
	- Thuê người nấu ăn, phục vụ	Đồng/học sinh/tháng	100	Thu theo từng tháng
	- Quản lý học sinh bán trú	Đồng/học sinh/tháng	140	Thu theo từng tháng
9	Dạy thêm			
	- Dạy thêm các môn văn hóa	Đồng/tiết/học sinh	10	Thu theo tháng; ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/hs
	- Dạy kỹ năng sống; nghệ thuật; thể dục thể thao; ngoại ngữ, tin học	Đồng/tiết/học sinh	10	Thu theo tháng; ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/hs
	- Dạy Ngoại ngữ của giáo viên người nước ngoài	Đồng/tiết/học sinh	30	Thu theo tháng; ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/hs
10	Dạy Ngoại ngữ tự chọn lớp 1, lớp 2	Đồng/tiết/học sinh	10	Thu theo tháng, ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/hs
11	Dạy Ngoại ngữ đối với trẻ mầm non	Đồng/tiết/trẻ	10	Thu theo tháng, ghi rõ quy định số tiết/buổi; số buổi/tháng/trẻ

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Dự kiến Mức thu	Ghi chú: Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm; thu vào tháng mấy trong năm
12	Nhà ở ký túc xá	Đồng/học sinh/tháng	150	Thu theo học kỳ, thu vào tháng
13	Đồng phục	Đồng/học sinh/năm học		Thu theo năm, , quy định cụ thể số lượng/1 học sinh/năm học
	- Áo cộc tay	Đồng/chiếc	100	
	- Áo dài tay; áo Đoàn	Đồng/chiếc	110	
	- Áo khoác mùa đông	Đồng/chiếc	185	
	- Bộ Thể dục thể thao Trung học cơ sở và Trung học phổ thông và đồng phục Mầm non, Tiểu học	Đồng/bộ	150	
14	Hoạt động trải nghiệm ngoài chương trình chính khoá của nhà trường; Tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong trường phổ thông	Đồng/học sinh/năm học	300	Theo thực tế
15	Dịch vụ ứng dụng chuyển đổi số trong phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh	Đồng/học sinh/tháng	20	Ghi rõ dịch vụ gì?
16	Vệ sinh trường học	Đồng/học sinh/tháng	14	Thu theo học kỳ, thu vào tháng...
17	Nước uống	Đồng/học sinh/tháng	6	Thu theo học kỳ, thu vào tháng...
18	Tổ chức thi khảo sát, thi đánh giá năng lực, thi thử, luyện kỹ năng làm bài thi			Theo thời gian thực tế tổ chức thi
	Thi tự luận	Đồng/môn thi/lần thi	17	
	Thi trắc nghiệm	Đồng/môn thi/lần thi	9	
	Thi kết hợp tự luận và trắc nghiệm	Đồng/môn thi/lần thi	12	
19	Thẻ học sinh	Đồng/học sinh/năm học	20	Thu theo năm, thu vào tháng...
20	Đồ dùng bán trú:			Thu theo năm, thu vào tháng...
	- Trang bị đầu cấp	Đồng/học sinh/cấp học	375	
	- Trang bị hàng năm	Đồng/học sinh/năm học	100	
21	Đồ dùng, dụng cụ, tài liệu	Đồng/học sinh/năm học	300	Thu theo năm, thu vào tháng...

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Dự kiến Mức thu	Ghi chú: Thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm; thu vào tháng mấy trong năm
22	Hỗ trợ tu sửa cơ sở vật chất, mua thiết bị dạy học	Đồng/học sinh/năm học	200	Thu theo năm, thu vào tháng...
23	Hỗ trợ thuê máy vi tính học môn Tin học (những cơ sở giáo dục chưa đủ máy tính; chỉ áp dụng trong 2 năm học 2022-2023 và 2023-2024)	Đồng/học sinh/tháng	15	Thu theo năm, thu vào tháng...

II. Các ý kiến thảo luận và đề xuất của phụ huynh

.....

.....

.....

III. Kết luận

Sau khi nghe giáo viên chủ nhiệm trình bày và nghiên cứu dự toán thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, các phụ huynh của lớp có ý kiến như sau:

- Đồng ý các nội dung trên: *số ý kiến/số có mặt*, chiếm tỷ lệ.....% .
- Không đồng ý (*ghi rõ nội dung và số ý kiến không đồng ý*):.....
- Ý kiến khác (*ghi rõ nội dung ý kiến khác*): *số ý kiến/số có mặt*, chiếm tỷ lệ.....% .

Cuộc họp kết thúc hồi giờ, ngày..... thángnăm và thông qua các đại biểu./.

Đại diện phụ huynh HS lớp
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ tọa(GVCN)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thư ký Hội nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH PHỤ HUYNH HỌC SINH LỚP:.....

Cho ý kiến dự thảo mức thu, thời gian thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường năm học

TT	Họ và tên học sinh	Họ tên phụ huynh học sinh	Ghi rõ ý kiến về các khoản thu (Đồng ý, không đồng ý và ý kiến khác)	Ký tên
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
			

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-.....

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục
năm học

Kính gửi: Sở (Phòng) Giáo dục và Đào tạo.....

Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định mức thu học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND);

Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định cơ chế thu, sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang,

Trường đã tiến hành thảo luận, xin ý kiến phụ huynh học sinh theo đúng các bước quy định.

Trường đề nghị Sở (Phòng) Giáo dục và Đào tạo..... thẩm định, phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục áp dụng cho năm học cụ thể như sau:

1. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, nội dung và mức thu:

Nội dung như đã lấy ý kiến của phụ huynh học sinh

TT	Nội dung khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)	Quy định thời gian thu theo tháng, học kỳ, năm
1				
			

2. Tài liệu kèm theo tờ trình gồm:

- Tờ trình Đề nghị phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục áp dụng cho năm học
- Dự toán thu, chi từng khoản thu

- Biên bản họp Hội đồng trường và Ban đại diện phụ huynh học sinh trường.
- Biên bản họp phụ huynh học sinh lớp, kèm theo danh sách ý kiến của các phụ huynh.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng;
- Lưu VT, KT.

THỦ TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày tháng năm

**BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ
VÀ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ NĂM HỌC**

Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định mức thu học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND);

Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định cơ chế thu, sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang,

Căn cứ Hướng dẫn số .../HD-SGD&ĐT ngày của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm học

A Thành phần thẩm định

I Sở (Phòng) Giáo dục và Đào tạo

II Trường

B Nội dung thẩm định

1. Hồ sơ tài liệu

- Tờ trình số /TTr-..., ngày của Trường
- Dự toán các khoản thu, chi của đơn vị;
- Biên bản họp Hội đồng trường và Ban đại diện phụ huynh trường;
- Biên bản họp phụ huynh lớp.

2. Nội dung các khoản thu

Sau khi xem xét hồ sơ đề xuất các khoản thu và thảo luận với đơn vị, Tổ thẩm định thống nhất về nội dung, mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của đơn vị thực hiện năm học cụ thể như sau:

STT	Tên khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu đơn vị đề nghị	Mức thu thẩm định	Thời gian thu
1					
2					
...

Biên bản được thông qua, đại diện các bên ký xác nhận, mỗi bên 02 bản làm cơ sở cho việc đề xuất lãnh đạo Sở (Phòng) GD&ĐT phê duyệt theo quy định./.

Sở (Phòng) Giáo dục và Đào tạo

Trường